

Số: /TTr-SNV
(DỰ THẢO)

Hải Dương, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Tài liệu trình tại kỳ họp thứ 28 – HĐND tỉnh khóa XVII)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số/TTr-SNV ngày ...tháng ... năm 2025 về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở Chính trị

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp

xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả: “*Bố trí đủ nguồn lực và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy*”;

- Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương Kết luận phiên họp lần thứ nhất về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại khoản 44 Điều 1 quy định trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn: “*trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn*”;

- Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tại khoản 6 Điều 19 quy định trách nhiệm của UBND tỉnh: “*Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ thêm đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý*”.

3. Cơ sở thực tiễn

Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, bước đầu đã đáp ứng yêu cầu tinh giản biên chế nhưng chưa đủ khuyến khích để cán bộ, công chức, viên chức động nghị việc. Việc ban hành chính sách riêng của tỉnh nhằm hỗ trợ thêm và khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc để tạo thuận lợi trong sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

1. Mục đích

- Thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn cơ cấu lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả; ngoài chính sách của Trung ương tỉnh cần xây dựng chính sách riêng để hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần bảo đảm quyền lợi, lợi ích đối với cán bộ, công chức, viên chức, tạo sự đồng thuận trong quá trình sắp xếp, thuận lợi trong việc thực hiện công tác cán bộ, đồng thời giúp nhanh chóng ổn định đội ngũ tại đơn vị mới, hỗ trợ một phần kinh phí để cán bộ, công chức, viên chức ổn định cuộc sống.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự nguyện xin được giải quyết chế độ theo nguyện vọng.

2. Quan điểm

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Đảng; đồng thời, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

- Việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm đúng quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, về ngân sách nhà nước; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Bảo đảm công bằng, nhân văn, hài hòa và tương quan hợp lý giữa các đối tượng, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số /UBND-VP ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh về việc tham mưu chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện xây dựng dự thảo Nghị quyết và lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi các cơ quan, đơn vị thẩm định dự thảo Nghị quyết trước khi trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp ...

(có biểu tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức và báo cáo tiếp thu, giải trình nội dung thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo)

IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương, gồm:

- Các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan Đảng, thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức (được giao biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước) cấp huyện trở lên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của tỉnh quy định tại Điều 1 Nghị quyết này nghỉ việc trong thời gian 02 tháng đầu tiên kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan có thẩm quyền. Riêng đối với viên chức ngành Giáo dục - Đào tạo và Y tế chỉ áp dụng với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

- Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo quản lý không làm việc trực tiếp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của tỉnh nhưng chịu sự tác động gián tiếp theo phương án sắp xếp công tác tổ chức cán bộ trên địa bàn tỉnh nghỉ việc trong thời gian 02 tháng đầu tiên kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan có thẩm quyền.

V. TÊN GỌI, BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Tên gọi của Nghị quyết: " Về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương " .

2. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết kết cấu gồm 09 Điều, gồm có:

- a) Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- b) Điều 2: Đối tượng áp dụng
- c) Điều 3: Nguyên tắc áp dụng
- d) Điều 4: Cách xác định thời gian và tiền lương để tính hưởng chính sách hỗ trợ
- đ) Điều 5. Chính sách hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi
- e) Điều 6. Chính sách nghỉ thôi việc
- g) Điều 7: Kinh phí thực hiện
- h) Điều 8. Thu hồi số tiền đã hỗ trợ
- i) Điều 9. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung:

3.1. Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh.

3.2 *Mức hỗ trợ*

3.2.1. Chính sách hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi

a) Đối với người có độ tuổi còn dưới 2 năm đến tuổi nghỉ hưu được hưởng các chế độ sau:

- Được hưởng mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương hiện hưởng nhân với số tháng còn lại kể từ thời điểm nghỉ hưu trước tuổi đến hết ngày 31 tháng 12 của năm nghỉ hưu trước tuổi.

Riêng đối tượng có thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm ngày 31 tháng 12 của năm nghỉ hưu trước tuổi thì số tháng được hưởng hỗ trợ tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định.

- Được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,2¹ tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ hưu trước tuổi.

b) Đối với người có độ tuổi còn từ đủ 2 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu được hưởng các chế độ sau:

¹ 0,2 mức lương hiện hưởng hàng tháng tương ứng với trung bình tổng số các khoản mỗi cán bộ, công chức, viên chức được hưởng trong 1 năm .

Tổng các khoản mỗi cán bộ, công chức, viên chức được hưởng trong 1 năm gồm: 05 dịp nghỉ lễ (2.500.000) + Tăng thu nhập (8.000.000) + Công tác phí (3.600.000) + Tết âm lịch (10.000.000) + Khen thưởng (15.000.000) + Khen thưởng đột xuất (3.000.000) + Tiền phúc lợi (6.000.000) = 48.100.000. (Đơn vị: đồng)

- Được hưởng mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương hiện hưởng nhân với số tháng còn lại kể từ thời điểm nghỉ hưu trước tuổi đến hết ngày 31 tháng 12 của năm nghỉ hưu trước tuổi.

- Được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,1 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ hưu trước tuổi (tối đa 60 tháng).

3.2.2. Chính sách hỗ trợ nghỉ thôi việc

Cán bộ, công chức, viên chức chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy khi nghỉ thôi việc ngoài được hưởng chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành còn được tính hỗ trợ như sau:

a) Được hưởng mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương hiện hưởng nhân với số tháng còn lại kể từ thời điểm nghỉ thôi việc đến hết ngày 31 tháng 12 của năm nghỉ việc.

b) Được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,1 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc.

3.3. Thu hồi số tiền đã hỗ trợ

- Đối tượng được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ này nếu được bầu cử, tuyển dụng, tiếp nhận (tuyển chọn) lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian 05 năm (60 tháng) kể từ ngày nghỉ việc thì phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền hỗ trợ đã nhận.

- Cơ quan, đơn vị bầu cử, tuyển dụng, tiếp nhận (tuyển chọn) lại, có trách nhiệm thu hồi toàn bộ số tiền đã hỗ trợ, nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3.4. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ được bảo đảm từ dự toán năm ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị và nguồn ngân sách nhà nước bổ sung.

(có Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Báo cáo đánh giá tác động của chính sách kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Châu

